

Số: *492*BC-ĐHSPTDTTHN

Hà Nội, ngày *23* tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT
Lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy
của giảng viên năm học 2025 - 2026

Thực hiện Kế hoạch số 657/KH-ĐBCL&TT ngày 16 tháng 9 năm 2025 về việc lấy ý kiến khảo sát của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và Công tác phục vụ đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2025-2026. Phòng KT&ĐBCL tổng hợp ý kiến phản hồi như sau:

I. MỤC ĐÍCH KHẢO SÁT

1. Mục đích

- Thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục đại học;
- Tiếp thu ý kiến đóng góp của sinh viên, hiểu rõ hơn tâm tư nguyện vọng của người học nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học;
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong giảng dạy. Tạo kênh thông tin giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy. Giúp cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên;
- Có số liệu, minh chứng phục vụ công tác ĐBCL, tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo
- Góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo;

2. Yêu cầu

- Đảm bảo truyền thống tôn sư trọng đạo và những giá trị đạo đức, văn hóa tốt đẹp của dân tộc;
- Người học hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tự nguyện và trung thực trong việc cung cấp thông tin theo mẫu câu hỏi khảo sát do trường thiết kế;
- Thông tin phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên được xử lý khách quan, trung thực và được sử dụng đúng mục đích;

II. QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối tượng và thời gian khảo sát

- *Đối tượng khảo sát:*

Sinh viên đại học chính quy các khóa K55, K56, K57, K58 ngành GDTC

- *Thời gian khảo sát:* từ ngày 22/12/2025 đến ngày 28/6/2026.



2. Công cụ khảo sát:

- Mẫu phiếu khảo sát được ban hành theo Quy định của trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

- Các câu hỏi được đánh giá theo 5 mức độ: 5-Rất tốt, 4-Tốt, 3- Khá, 4-Yếu, 1-Kém.

Kết quả Trung bình chung được chia thành 5 cấp độ theo các khoảng điểm như sau:

Khoảng điểm	Từ 4,21 đến ≤ 5	Từ 3,41 đến $\leq 4,20$	Từ 2,6 đến $\leq 3,40$	Từ 1,81 đến $\leq 2,60$	Từ 1,0 đến $\leq 1,80$
Phân loại	Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém

3. Nội dung khảo sát: (phụ lục 1)

Phiếu khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của Giảng viên được xây dựng với 8 lĩnh vực (gồm 14 câu hỏi và 02 câu hỏi đánh hài lòng):

a) Công tác chuẩn bị giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giảng viên (06 câu hỏi);

b) Học liệu phục vụ giảng dạy, học tập và thời gian giảng dạy của giảng viên (03 câu hỏi);

c) Trách nhiệm và sự nhiệt tình của giảng viên đối với người học (01 câu hỏi);

d, Khả năng của giảng viên trong việc khuyến khích sáng tạo, tư duy độc lập và hướng dẫn hoạt động của người học trong quá trình học tập (01 câu hỏi);

e, Sự công bằng của giảng viên trong kiểm tra đánh giá quá trình và kết quả học tập của sinh viên (01 câu hỏi);

f, Tác phong sư phạm (02 câu hỏi);

h, Đánh giá sự hài lòng đối với giảng viên và nhà trường (02 câu hỏi);

Kết quả đánh giá của người học ở 5 mức độ: 5-Rất tốt, 4-Tốt, 3- Khá, 4-Yếu, 1-Kém.

4. Phương pháp thực hiện

- Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng đã phối hợp với cán bộ giám sát thi kết thúc học phần môn học, lấy ý kiến người học bằng phát phiếu trực tiếp tới sinh viên, phổ biến, hướng dẫn làm và thu phiếu khảo sát theo ngày thi/cathi/phòng thi ngay khi kết thúc thi kết thúc học phần môn học, niêm phong lập biên bản tại nơi phát phiếu.

- Tổ khảo sát lấy ý kiến người học kiểm phiếu. Nhập dữ liệu vào phần mềm trích, lưu trữ và xử lý kết quả bằng phần mềm Microsoft Excel.

- Viết báo cáo kết quả sau khi nhập và xử lý dữ liệu.

III. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1. Số lượng đối tượng tham gia khảo sát

Nhà trường đã triển khai khảo sát lấy ý kiến về hoạt động giảng dạy của sinh viên các khóa đại học chính quy K55, K56, K57, K58 ngành GDTC. Cụ thể như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 3.810 phiếu
- + Số phiếu thu về: 3.801 phiếu
- + Số phiếu hợp lệ: 3.801 phiếu
- + Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Bảng 1. Kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi hoạt động giảng dạy của giảng viên

STT	Đơn vị	Số học phần lấy ý kiến khảo sát	Số GV đã được lấy ý kiến phản hồi	Số lượt sinh viên tham gia học tập theo danh sách	Số lượt sinh viên tham gia trả lời khảo sát	Ghi chú
1	Khoa LLCT	3	3	567	466	
2	Khoa LLCN&NVSP	4	5	700	669	
3	Khoa Y học TDTT	4	5	1.056	901	
4	Khoa CL-BB-QV	3	7	632	546	
5	Khoa V-B-C	3	4	359	325	
6	Khoa BC-BĐ-BR	1	3	216	182	
7	Trung tâm NN-TH	4	8	889	712	
Tổng cộng		22	35	4.419	3.801	

Qua bảng 1 cho thấy năm học 2025-2026 nhà trường đã triển khai lấy ý kiến khảo sát người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên của 22 học phần với 35 giảng viên bộ môn của các Khoa/Trung tâm tham gia giảng dạy, có 4.419 sinh viên ngành GDTC tham gia học tập theo danh sách. Trong đó có 3.801 sinh viên tham gia trả lời khảo sát.

2. Kết quả đánh giá chung

STT	Nội dung câu khảo sát	Cấp độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.71	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.69	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.68	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.68	Rất tốt

5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.68	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.69	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.72	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.70	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.69	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.68	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.69	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.70	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.71	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.71	Rất tốt
15	Anh/ chị hài lòng như thế nào về chất lượng và hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân	4.69	Rất tốt
16	Anh/chị hài lòng như thế nào về tổng thể quá trình đào tạo và trải nghiệm tại trường đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân.	4.70	Rất tốt

Qua kết quả khảo sát chung cho thấy cả 16/16 câu hỏi khảo sát, được sinh viên trả lời đầy đủ được đánh giá rất tốt. Câu hỏi được đánh giá cao nhất là 4,72 điểm, còn câu hỏi được đánh giá thấp nhất là 4,68 điểm.

3. Kết quả đánh giá cho điểm các đơn vị

3.1. Khoa Lý luận chính trị

Năm học 2025-2026 nhà trường đã khảo sát 14/14 câu hỏi của 02 khóa học cùng 03 học phần (K56 môn Tư tưởng HCM, K56 môn Pháp luật đại cương, K58 môn Triết học Mác Lê nin) cùng với 03 giảng viên tham gia giảng dạy và 466 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Các câu hỏi đều được đánh giá Rất tốt, câu hỏi được đánh giá cao nhất là 4,77 điểm, còn câu hỏi được đánh giá thấp nhất là 4,72 điểm. (Kết quả đánh giá tại phụ lục 3.1)

3.2. Khoa Lý luận CN&NVSP

Năm học 2025-2026 nhà trường đã khảo sát 14/14 câu hỏi của 03 khóa học cùng 04 học phần (K55 môn Giao tiếp sư phạm; K55 môn Lý luận & PPGDTC trường học, K56 môn Lý luận & PPGDTC 2; K57 môn Giáo dục học đại cương & TDTT) cùng với 05 giảng viên tham gia giảng dạy và 669 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Cả 14/14 câu hỏi đều được sinh viên đánh giá Rất tốt với câu hỏi cao nhất là 4,54 điểm, còn lại câu hỏi thấp nhất là 4,48 điểm (*Kết quả đánh giá tại phụ lục 3.2*)

3.3. Khoa Y học TDTT

Năm học 2025-2026 nhà trường đã khảo sát 14/14 câu hỏi của 03 khóa học cùng 04 học phần (K57 môn Y học TDTT; K57 môn Sinh hóa TDTT; K58 Giải phẫu học; K58 Sinh lý học TDTT) cùng với 05 giảng viên tham gia giảng dạy và 901 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Cả 14/14 câu hỏi đều được đánh giá Rất tốt, câu hỏi được đánh giá thấp nhất là 4,68 điểm và câu hỏi được đánh giá cao nhất là 4,76 điểm. (*Kết quả đánh giá tại phụ lục 3.3*)

3.4. Khoa CL-BB-QV

Năm học 2025-2026 nhà trường đã khảo sát 14/14 câu hỏi của 03 khóa học cùng 03 học phần (K55 môn Quần vợt; K56 môn Đá cầu &PPGD; K57 môn Cầu lông & PPGD) cùng với 07 giảng viên tham gia giảng dạy và có 546 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Tất cả các câu hỏi trên đều được sinh viên được đánh giá Rất tốt, câu hỏi được đánh giá cao nhất là 4,71 điểm, còn câu hỏi thấp nhất là 4,66 điểm (*Kết quả đánh giá tại phụ lục 3.4*)

3.5. Khoa Võ – Bơi – Cờ

Năm học 2025-2026 nhà trường đã khảo sát 14/14 câu hỏi của 02 khóa học cùng 03 học phần (K56 môn Bơi lội & PPGD; K57 môn Trò chơi vận động & PPGD; K58 môn Cờ vua) cùng với 04 giảng viên tham gia giảng dạy và có 325 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Nhìn chung cả 14/14 câu hỏi đều được đánh giá Rất tốt, câu hỏi được đánh giá cao nhất là 4,71 điểm, còn câu hỏi thấp nhất là 4,66 điểm (*Kết quả đánh giá tại phụ lục 3.5*)

3.6. Khoa BC-BD-BR

Năm học 2025-2026 nhà trường đã khảo sát 14/14 câu hỏi của 01 khóa học cùng 01 học phần (K57 môn Bóng đá & PPGD) cùng với 03 giảng viên tham gia giảng dạy và có 182 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Tất cả các câu hỏi trên đều được sinh viên được đánh giá Rất tốt, câu hỏi được đánh giá cao nhất là 4,88 điểm, còn câu hỏi đánh giá thấp nhất là 4,81 điểm (*Kết quả đánh giá tại phụ lục 3.6*)

3.7. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học

Năm học 2025-2026 nhà trường đã khảo sát 14/14 câu hỏi của 03 khóa học cùng 04 học phần (K56 môn Phương pháp toán học thống kê; K57 môn Tiếng anh chuyên ngành 2; K58 môn Tiếng anh 1; K58 môn Âm nhạc) cùng với 08 giảng viên tham gia giảng dạy và có 712 lượt sinh viên tham gia đánh giá.

Tất cả 14/14 câu hỏi đều được đánh giá ở mức Rất tốt, câu hỏi được đánh giá cao nhất là 4,73 điểm, còn câu hỏi được đánh giá thấp nhất là 4,67 điểm. *(Kết quả đánh giá tại phụ lục 3.7)*

4. Kết quả đánh giá đối với giảng viên

4.1. Giảng viên: Hà Thị Kim Oanh (Giảng dạy môn Giao tiếp sư phạm – K55)

Qua tổng hợp kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,58 điểm và thấp nhất là 4,41 điểm, điểm đánh giá trung bình chung là 4,49 điểm đạt mức Rất tốt. *(Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.1)*

4.2. Giảng viên: Ngô Thanh Huyền (Giảng dạy môn Giao tiếp sư phạm – K55)

Qua tổng hợp kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,71 điểm, điểm thấp nhất là 4,63 điểm, điểm đánh giá trung bình chung của 14 câu hỏi là 4,67 điểm đạt mức Rất tốt. *(Kết quả đánh giá phụ lục 4.1)*

4.3. Giảng viên: Lê Nguyên Hoàn (Giảng dạy môn Lý luận & PPGDTC trường học – K55)

Qua tổng hợp kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,68 điểm, điểm thấp nhất là 4,59 điểm, điểm đánh giá trung bình chung là 4,63 điểm đạt mức Rất tốt. *(Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.2)*

4.4. Giảng viên: Lê Thị Thu Thủy (Giảng dạy môn Lý luận & PPGDTC trường học – K55)

Qua kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên. Điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,67 điểm, điểm thấp nhất là 4,59 điểm, trung bình chung của 14 câu hỏi đều đạt mức Rất tốt là 4,62 điểm *(Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.2)*

4.5. Giảng viên: Nguyễn Hải Linh (Giảng dạy môn Y học TDTT – K55)

Qua kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,78 điểm, thấp nhất là 4,64 điểm, trung bình chung đều đạt mức Rất tốt là 4,73 điểm *(Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.3)*

4.6. Giảng viên: Phạm Ngọc Quân (Giảng dạy môn Y học TDTT – K55)

Qua kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá

từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,78 điểm, điểm thấp nhất là 4,67 điểm, trung bình chung đạt mức Rất tốt là 4,71 điểm (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.3*)

4.7. Giảng viên: Trần Chí Công (Giảng dạy môn Quản vọt & PPGD – K55)

Qua kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,48 điểm, thấp nhất là 4,34 điểm, trung bình chung đều đạt mức Rất tốt là 4,42 điểm (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.4*)

4.8. Giảng viên: Phạm Văn Quý (Giảng dạy môn Quản vọt & PPGD – K55)

Qua kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,58 điểm, thấp nhất là 4,46 điểm, trung bình chung đều đạt mức Rất tốt là 4,53 điểm (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.4*)

4.9. Giảng viên: Nguyễn Thành Hưng (Giảng dạy môn Quản vọt & PPGD – K55)

Qua kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,71 điểm, thấp nhất là 4,58 điểm, trung bình chung đều đạt mức Rất tốt là 4,63 điểm (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.4*)

4.10. Giảng viên: Lê Thị Thùy Chi (Giảng dạy môn Tư tưởng HCM – K56)

Qua kết quả khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên, điểm đánh giá từng câu hỏi đạt mức cao nhất là 4,74 điểm, thấp nhất là 4,66 điểm, trung bình chung đều đạt mức Rất tốt là 4,70 điểm (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.5*)

4.11. Giảng viên: Hồ Thị Thu Hiền (Giảng dạy môn Pháp luật đại cương – K56)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,79 điểm và số điểm thấp nhất là 4,67 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,76 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.6*)

4.12. Giảng viên: Mai Thị Bích Ngọc (Giảng dạy môn Triết học Mác Lê nin – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,80 điểm và số điểm thấp nhất là 4,70 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,76 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.7*)

4.13. Giảng viên: Đào Ngân Huyền (Giảng dạy môn Tiếng anh 1 – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,80 điểm và số điểm thấp nhất là 4,71 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,75 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (*Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.8*)

4.14. Giảng viên: Nguyễn Hoàng Yến (Giảng dạy môn Tiếng anh 1 – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,75 điểm và số điểm thấp nhất là 4,56 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,67 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.8)

4.15. Giảng viên: Nguyễn Thị Thu Minh (Giảng dạy môn Tiếng anh 1 – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,97 điểm và số điểm thấp nhất là 4,75 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,91 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.8)

4.16. Giảng viên: Phan Thị Phượng (Giảng dạy môn Tiếng anh 1 – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,98 điểm và số điểm thấp nhất là 4,92 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,94 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.8)

4.17. Giảng viên: Nguyễn Thị Liên (Giảng dạy môn Đá cầu & PPGD – K56)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,96 điểm và số điểm thấp nhất là 4,83 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,82 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.9)

4.18. Giảng viên: Đỗ Thị Tố Uyên (Giảng dạy môn Đá cầu & PPGD – K56)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,97 điểm và số điểm thấp nhất là 4,83 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,89 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.9)

4.19. Giảng viên: Lê Nguyên Hoàn (Giảng dạy môn Lý luận & PPGDTC2 – K56)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,71 điểm và số điểm thấp nhất là 4,58 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,63 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.10)

4.20. Giảng viên: Vũ Thanh Hiền (Giảng dạy môn Giáo dục học đại cương & TDTT– K57)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,59 điểm và số điểm thấp nhất là 4,48 điểm.

Số điểm trung bình chung là 4,54 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.11)

4.21. Giảng viên: Nguyễn Thị Hoài Mỹ (Giảng dạy môn Tiếng anh CN 2 - K57)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,68 điểm và số điểm thấp nhất là 4,57 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,48 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.12)

4.22. Giảng viên: Nguyễn Hoàng Yến (Giảng dạy môn Tiếng anh CN2 – K57)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,66 điểm và số điểm thấp nhất là 4,48 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,56 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.12)

4.23. Giảng viên: Trần Dũng (Giảng dạy môn Trò chơi vận động & PPGD – K57)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,78 điểm và số điểm thấp nhất là 4,66 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,72 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.13)

4.24. Giảng viên: Nguyễn Việt Hồng (Giảng dạy môn Trò chơi vận động & PPGD – K57)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,67 điểm và số điểm thấp nhất là 4,53 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,59 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.13)

4.25. Giảng viên: Lê Duy Linh (Giảng dạy môn Âm nhạc – K57)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,66 điểm và số điểm thấp nhất là 4,56 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,64 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.14)

4.26. Giảng viên: Nguyễn Văn Đại (Giảng dạy môn Cờ vua – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,72 điểm và số điểm thấp nhất là 4,63 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,66 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.15)

4.27. Giảng viên: Nguyễn Hồng Minh (Giảng dạy môn Cờ vua – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của

giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,86 điểm và số điểm thấp nhất là 4,58 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,71 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.15)

4.28. Giảng viên: Nguyễn Phương Linh (Giảng dạy môn Sinh lý học TDTT – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,95 điểm và số điểm thấp nhất là 4,88 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,90 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.16)

4.29. Giảng viên: Nguyễn Thị Minh Hạnh (Giảng dạy môn Giải phẫu học – K58)

Qua kết quả tổng hợp khảo sát phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, số điểm được đánh giá cao nhất là 4,80 điểm và số điểm thấp nhất là 4,70 điểm. Số điểm trung bình chung là 4,76 điểm được đánh giá ở mức Rất tốt. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 4.17).

5. Đánh giá sự hài lòng (phụ lục 5)

III. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Kết luận

Việc thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên, ngoài việc nhận ý kiến phản hồi từ phía người học trong việc đánh giá thì cũng rất cần sự tham gia của chuyên viên phụ trách công tác sinh viên của Phòng QLĐT-KH&HTQT, Ban chủ nhiệm SV, Ban cố vấn học tập và các thầy, cô giảng viên các khoa, trung tâm.

3.2. Kiến nghị

*** Đối với nhà trường**

- Tiếp tục duy trì việc khảo sát lấy ý kiến người hàng năm nhằm cung cấp thông tin khách quan phục vụ công tác cải tiến chất lượng đào tạo; tăng cường các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, ứng dụng công nghệ và phương pháp giảng dạy tích cực cho giảng viên; quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và học liệu số, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy và chuyển đổi số;

- Khuyến khích các khoa chia sẻ mô hình giảng dạy, hiệu quả, kinh nghiệm cải tiến chất lượng trên cơ sở kết quả khảo sát;

*** Đối với các khoa/trung tâm và giảng viên**

- Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường hoạt động thực hành ứng dụng công nghệ và nâng cao tính tương tác trong quá trình dạy học;

- Công khai, hướng dẫn rõ yêu cầu học tập, tiêu chí đánh giá và cách tính điểm; tăng

cường phản hồi kết quả học tập kịp thời cho người học; hỗ trợ sinh viên có năng lực tiếp thu còn hạn chế; tạo môi trường học tập thân thiện, khuyến khích người học trao đổi và phản hồi;

* Đối với công tác tổ chức khảo sát theo dõi, cải tiến

- Tiếp tục hoàn thiện quy trình khảo sát, tổng hợp, phân tích và phản hồi kết quả nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng dữ liệu trong cải tiến chất lượng;

- Theo dõi sự biến động chỉ số chất lượng giảng dạy qua từng năm để đánh giá hiệu quả các hoạt động cải tiến và kịp thời hỗ trợ các trường hợp cần thiết;

- Kết quả khảo sát là căn cứ để các khoa, bộ môn và giảng viên xây dựng, triển khai và theo dõi các giải pháp cải tiến chất lượng giảng dạy theo quy trình đảm bảo chất lượng của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và mức độ hài lòng của người học trong các năm tiếp theo;

Trên đây là báo cáo kết quả lấy ý kiến khảo sát từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên năm học 2025-2026. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng báo cáo Ban Giám hiệu và các đơn vị.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các Khoa, TT, đơn vị liên quan (để biết);
- Website Trường (để đăng tải);
- Lưu: VT, KT&ĐBCL;

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCL



ThS. Lê Học Liêm

**Bảng 2. KẾT QUẢ TỶ LỆ VÀ ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC
GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN NĂM HỌC 2025 - 2026**

STT	Nội dung phản hồi	Số phiếu + Tỷ lệ %	Mức độ đánh giá					Cấp độ đánh giá	
			Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém	ĐIỂM TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	Số phiếu	2778	951	68	4	0	4.71	Rất tốt
		Tỷ lệ %	73.09	25.02	1.79	0.11	0.00		
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	Số phiếu	2696	1037	64	4	0	4.69	Rất tốt
		Tỷ lệ %	70.93	27.28	1.68	0.11	0.00		
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	Số phiếu	2699	1002	92	5	3	4.68	Rất tốt
		Tỷ lệ %	71.01	26.36	2.42	0.13	0.08		
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	Số phiếu	2702	1000	87	9	3	4.68	Rất tốt
		Tỷ lệ %	71.09	26.31	2.29	0.24	0.08		
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	Số phiếu	2722	978	87	11	3	4.68	Rất tốt
		Tỷ lệ %	71.61	25.73	2.29	0.29	0.08		
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	Số phiếu	2747	981	66	5	2	4.69	Rất tốt
		Tỷ lệ %	72.27	25.81	1.74	0.13	0.05		
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	Số phiếu	2804	933	60	3	1	4.72	Rất tốt
		Tỷ lệ %	73.77	24.55	1.58	0.08	0.03		
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	Số phiếu	2772	955	72	1	1	4.70	Rất tốt
		Tỷ lệ %	72.93	25.12	1.89	0.03	0.03		
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	Số phiếu	2731	972	93	4	1	4.69	Rất tốt
		Tỷ lệ %	71.85	25.57	2.45	0.11	0.03		
10		Số phiếu	2718	995	78	7	3	4.68	Rất tốt

	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	Tỷ lệ %	71.51	26.18	2.05	0.18	0.08		
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	Số phiếu	2745	45	105	5	1	4.69	Rất tốt
		Tỷ lệ %	72.22	1.18	2.76	0.13	0.03		
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	Số phiếu	2738	975	84	3	1	4.70	Rất tốt
		Tỷ lệ %	72.03	25.65	2.21	0.08	0.03		
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	Số phiếu	2815	905	73	8	0	4.71	Rất tốt
		Tỷ lệ %	74.06	23.81	1.92	0.21	0.00		
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	Số phiếu	2800	905	89	4	3	4.71	Rất tốt
		Tỷ lệ %	73.66	23.81	2.34	0.11	0.08		
15	Anh/ chị hài lòng như thế nào về chất lượng và hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân	Số phiếu	2743	953	93	10	2	4.69	Rất tốt
		Tỷ lệ	72.17	25.07	2.45	0.26	0.05		
16	Anh/chị hài lòng như thế nào về tổng thể quá trình đào tạo và trải nghiệm tại trường đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân.	Số phiếu	2787	917	86	9	2	4.70	Rất tốt
		Tỷ lệ	73.32	24.13	2.26	0.24	0.05		

Phụ lục 3.1

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026

Đơn vị: Khoa Lý luận chính trị

Khóa: 56,58 ; Số học phần: 03; Số lượng phiếu đánh giá 466; Số GV được đánh giá: 03

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.76	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.74	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.72	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.72	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.72	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.75	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.77	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.77	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.77	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.76	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.74	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.75	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.77	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.76	Rất tốt

Phụ lục 3.2

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ
CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

Đơn vị: Khoa LLCN&NVSP

Khóa: 55,56,57 ; Số học phần: 04; Số lượng phiếu đánh giá: 669; Số GV được đánh giá: 05

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.52	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.50	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.47	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.48	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.49	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.51	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.54	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.52	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.48	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.51	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.48	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.50	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.53	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.51	Rất tốt

Phụ lục 3.3

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ
CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

Đơn vị: Khoa Y học - TĐTT

Khóa: 55,57,58 ; Số học phần: 04 ; Số lượng phiếu đánh giá 901; Số GV được đánh giá: 5

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.73	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.73	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.68	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.71	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.70	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.71	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.76	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.74	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.72	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.70	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.72	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.74	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.72	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.72	Rất tốt

Phụ lục 3.4

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026

Đơn vị: Khoa CL-BB-QV

Khóa: 55,56,57 ; Số học phần: 03 ; Số lượng phiếu đánh giá 546; Số GV được đánh giá: 7

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.68	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.66	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.67	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.66	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.68	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.67	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.70	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.69	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.66	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.67	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.69	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.68	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.71	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.69	Rất tốt

Phụ lục 3.5

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ
CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

Đơn vị: Khoa Võ – Bơi – Cờ

Khóa: 57,58 ; Số học phần: 03 ; Số lượng phiếu đánh giá 325; Số GV được đánh giá: 04

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.68	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.66	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.67	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.66	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.68	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.67	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.70	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.69	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.66	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.67	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.69	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.68	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.71	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.69	Rất tốt

Phụ lục 3.6

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ
CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

Đơn vị: Khoa BC-BĐ-BR

Khoá: 57 ; Số học phần: 01 ; Số lượng phiếu đánh giá 182; Số GV được đánh giá: 03

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.82	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.82	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.83	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.82	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.81	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.81	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.82	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.82	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.82	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.82	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.86	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.82	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.85	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.88	Rất tốt

Phụ lục 3.7

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ
CÔNG TÁC GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

Đơn vị: Trung tâm NN-TH

Khóa: 56,57,58; Số học phần: 04 ; Số lượng phiếu đánh giá 712; Số GV được đánh giá: 08

STT	Nội dung phản hồi	Mức độ đánh giá	
		Điểm TB	Xếp loại
1	Giảng viên nêu mục đích, yêu cầu và công bố đầy đủ đề cương chi tiết của học phần cho người học	4.71	Rất tốt
2	Giảng viên chuẩn bị đầy đủ nội dung, phương tiện hình thức tổ chức bài giảng hợp lý trước khi lên lớp	4.68	Rất tốt
3	Giảng viên truyền đạt kiến thức một cách khoa học hợp lý giúp người học nghe và hiểu được nội dung bài giảng	4.68	Rất tốt
4	Giảng viên thực hiện tốt việc tương tác giữa người dạy và người học trong giờ học thông qua nêu vấn đề giải quyết vấn đề giải đáp thắc mắc	4.67	Rất tốt
5	Giảng viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện dạy học hợp lý và có hiệu quả	4.69	Rất tốt
6	Giảng viên thực hiện tốt các nội quy quy định trong giờ lên lớp	4.69	Rất tốt
7	Giảng viên thực hiện nghiêm túc thời gian giảng dạy	4.71	Rất tốt
8	Giảng viên giảng dạy đủ số tiết quy định của học phần	4.69	Rất tốt
9	Giảng viên cung cấp đầy đủ thông tin về tài liệu học tập và sách tham khảo có liên quan đến nội dung học tập của học phần cho sinh viên	4.69	Rất tốt
10	Giảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong giảng dạy nhiệt tình thân thiện hướng dẫn sinh viên và tự học khoa học hợp lý	4.69	Rất tốt
11	Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học luôn dẫn dắt yêu cầu sinh viên tích cực độc lập sáng tạo trong việc khám phá tri thức vận dụng có hiệu quả các kỹ thuật dạy học mới	4.70	Rất tốt
12	Giảng viên có hình thức kiểm tra đánh giá thường xuyên và luôn đảm bảo tích khách quan chính xác công bằng kích thích được người học tích cực, độc lập sáng tạo trong học tập rèn luyện	4.71	Rất tốt
13	Giảng viên có tác phong sư phạm chuẩn mực, xử sự đúng mực với người học	4.72	Rất tốt
14	Giảng viên luôn tạo mức độ thân thiện đối với người học	4.73	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.1

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số /BC-ĐHSPTDTTHN ngày tháng 7 năm 2026)

Môn: Giao tiếp sư phạm

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Hà Thị Kim Oanh	Giao tiếp sư phạm	K55	76	4.58	4.46	4.49	4.41	4.49	4.49	4.57	4.51	4.50	4.49	4.50	4.50	4.50	4.49	4.49	Rất tốt
2	Ngô Thanh Huyền			114	4.67	4.66	4.64	4.68	4.63	4.66	4.71	4.69	4.67	4.70	4.63	4.68	4.69	4.68	4.67	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.2

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Lý luận & PPGDTC trường học

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Lê Nguyên Hoàn	Lý luận & PPGDTC trường học	K55	71	4.63	4.61	4.63	4.62	4.61	4.65	4.65	4.65	4.61	4.68	4.59	4.65	4.63	4.62	4.63	Rất tốt
2	Lê Thị Thu Thúy			112	4.63	4.64	4.59	4.59	4.61	4.60	4.65	4.64	4.64	4.62	4.66	4.61	4.63	4.67	4.62	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.3

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-DHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Y học TDTT

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Hải Linh	Y học TDTT	K55	149	4.77	4.79	4.73	4.77	4.77	4.76	4.78	4.75	4.70	4.67	4.72	4.72	4.64	4.70	4.73	Rất tốt
2	Phạm Ngọc Quân			45	4.73	4.71	4.67	4.78	4.69	4.71	4.73	4.73	4.71	4.67	4.69	4.76	4.76	4.71	4.71	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.4

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**
(kèm theo báo cáo số 412/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Quần vợt và PPGD

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Trần Chí Công	Quần vợt &PPGD	K55	56	4.48	4.34	4.46	4.43	4.39	4.36	4.55	4.45	4.39	4.39	4.45	4.39	4.39	4.43	4.42	Rất tốt
2	Phạm Văn Quý			80	4.56	4.54	4.55	4.45	4.51	4.46	4.49	4.56	4.53	4.53	4.55	4.56	4.58	4.58	4.53	Rất tốt
3	Nguyễn Thành Hưng			110	4.67	4.62	4.60	4.64	4.67	4.69	4.71	4.64	4.58	4.62	4.58	4.58	4.69	4.62	4.63	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.5

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**
(kèm theo báo cáo số 42/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Tư tưởng HCM

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Lê Thị Thùy Chi	Tư tưởng HCM	K56	119	4.70	4.71	4.68	4.68	4.68	4.74	4.71	4.70	4.71	4.72	4.66	4.73	4.73	4.73	4.70	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.6

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Pháp luật đại cương

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Hồ Thị Thu Hiền	Pháp luật đại cương	K56	112	4.79	4.76	4.79	4.79	4.77	4.78	4.78	4.79	4.79	4.77	4.72	4.67	4.73	4.73	4.76	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.7

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Triết học Mác Lê nin

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Mai Thị Bích Ngọc	Triết học Mác Lê nin	K58	235	4.77	4.74	4.70	4.71	4.72	4.75	4.80	4.80	4.79	4.77	4.78	4.79	4.80	4.78	4.76	Rất tốt

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Tiếng anh 1

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Đào Ngân Huyền	Tiếng anh 1	K58	76	4.72	4.71	4.71	4.72	4.74	4.74	4.75	4.76	4.75	4.78	4.76	4.79	4.79	4.80	4.75	Rất tốt
2	Nguyễn Hoàng Yến			36	4.64	4.64	4.61	4.56	4.58	4.69	4.72	4.75	4.69	4.69	4.67	4.72	4.72	4.75	4.67	Rất tốt
3	Nguyễn Thị Thu Minh			32	4.91	4.91	4.84	4.94	4.75	4.94	4.97	4.97	4.97	4.97	4.91	4.84	4.97	4.97	4.91	Rất tốt
4	Phan Thị Phương			92	4.92	4.92	4.92	4.93	4.92	4.96	4.95	4.96	4.93	4.95	4.95	4.93	4.98	4.97	4.94	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.9

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**
(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Đá cầu và Phương pháp giáo dục

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Thị Liên	Đá cầu và PPGD	K56	65	4.82	4.85	4.85	4.87	4.88	4.89	4.90	4.90	4.88	4.87	4.90	4.96	4.96	4.90	4.88	Rất tốt
2	Đỗ Thị Tố Uyên			65	4.83	4.86	4.86	4.88	4.88	4.88	4.89	4.89	4.89	4.88	4.95	4.97	4.97	4.91	4.89	Rất tốt

PHỤ LỤC 4.10

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 42/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 25 tháng 7 năm 2026)

Môn: Lý luận & PPGDTC 2

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Lê Nguyên Hoàn	Lý luận & PPGDTC 2	K56	110	4.67	4.62	4.60	4.64	4.67	4.69	4.71	4.64	4.58	4.62	4.58	4.58	4.69	4.62	4.63	Rất tốt

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 402/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Giáo dục học đại cương

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Vũ Thanh Hiền	Giáo dục học đại cương	K57	187	4.57	4.57	4.48	4.51	4.53	4.56	4.59	4.58	4.52	4.55	4.52	4.56	4.58	4.57	4.54	Rất tốt

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Tiếng anh CN 2

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	Tiếng anh CN 2	K57	60	4.65	4.63	4.67	4.60	4.65	4.62	4.68	4.65	4.63	4.58	4.65	4.57	4.63	4.67	4.48	Rất tốt
2	Nguyễn Hoàng Yến			128	4.66	4.49	4.57	4.48	4.55	4.52	4.56	4.52	4.55	4.53	4.63	4.64	4.61	4.62	4.56	Rất tốt

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 25 tháng 7 năm 2026)

Môn: Trò chơi vận động và PPGD

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Trần Dũng	Trò chơi vận động và PPGD	K57	58	4.74	4.69	4.72	4.74	4.76	4.72	4.72	4.66	4.67	4.78	4.71	4.74	4.78	4.78	4.72	Rất tốt
2	Nguyễn Việt Hồng			118	4.60	4.58	4.67	4.59	4.57	4.56	4.61	4.65	4.62	4.53	4.59	4.53	4.60	4.60	4.59	Rất tốt

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Âm nhạc

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Lê Duy Linh	Âm nhạc	K58	170	4.64	4.65	4.66	4.64	4.66	4.65	4.63	4.64	4.66	4.64	4.62	4.65	4.66	4.56	4.64	Rất tốt

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 42/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Cờ vua

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Văn Đại	Cờ vua	K58	83	4.70	4.67	4.72	4.65	4.67	4.66	4.63	4.66	4.63	4.69	4.65	4.65	4.69	4.66	4.66	Rất tốt
2	Nguyễn Hồng Minh			66	4.82	4.83	4.86	4.79	4.71	4.68	4.62	4.67	4.68	4.58	4.64	4.68	4.74	4.67	4.71	Rất tốt

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 492/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Sinh lý học TDTT

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Phương Linh	Sinh lý học TDTT	K58	167	4.93	4.89	4.90	4.90	4.88	4.88	4.90	4.90	4.89	4.92	4.90	4.95	4.90	4.91	4.90	Rất tốt

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT TỪNG GIẢNG VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025-2026**

(kèm theo báo cáo số 42/BC-ĐHSPTDTTHN ngày 23 tháng 7 năm 2026)

Môn: Giải phẫu học

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt SV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Thị Minh Hạnh	Giải phẫu học	K58	235	4.77	4.74	4.70	4.71	4.72	4.75	4.80	4.80	4.79	4.77	4.78	4.79	4.80	4.78	4.76	Rất tốt

**ĐÁNH GIÁ ĐIỂM HÀI LÒNG KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN NGƯỜI HỌC VỀ CÔNG TÁC
GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN NĂM HỌC 2025 – 2026**

(Theo thông tư số 01/2024/TT/BGD&ĐT ngày 5/2/2024 ban hành chuẩn cơ sở giáo dục đại học của BGD&ĐT)

STT	Nội dung phản hồi	Số phiếu + Tỷ lệ %	Mức độ đánh giá				
			Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém
1	Anh/chị hài lòng như thế nào về chất lượng và hiệu quả giảng dạy, hướng dẫn của giảng viên đối với tiến bộ học tập của bản thân ?	Số phiếu	2743	953	93	10	2
		Tỷ lệ %	72.17	25.07	2.45	0.26	0.26
2	Anh/chị hài lòng như thế nào về tổng thể quá trình đào tạo và trải nghiệm tại trường đối với sự phát triển về kiến thức, năng lực và phẩm chất của bản thân?	Số phiếu	2787	917	86	9	2
		Tỷ lệ %	73.32	24.13	2.26	0.24	0.05